

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI QUANG MINH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH THƯƠNG MẠI QUANG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUANG MINH TRADING BUSINESS AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: QUANG MINH TBC., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108807374

3. Ngày thành lập: 03/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1075, đường Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Trang trí nội ngoại thất, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, lắp đặt hệ thống thuộc về điện, hệ thống tưới nước, hệ thống lò sưởi, và điều hòa nhiệt độ hoặc máy công nghiệp trong ngành xây dựng kỹ thuật dân dụng.	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp -Chi tiết: Lắp đặt máy móc thiết bị	3320
5.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Trùng tu tôn tạo di tích lịch sử văn hóa, dịch vụ phòng chống mối mọt công trình xây dựng	4390
6.	Phá dỡ	4311

7.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (Điều 1, Nghị định 100/2018) - Giám sát công tác xây dựng bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật, Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông, Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình (Điều 1, Nghị định 100/2018) -Lập các dự án đầu tư xây dựng. -Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình -Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, trạm thu phí giao thông -Tư vấn quản lý công trình, tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hóa	7110
8.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
9.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng; Sản xuất khung kim loại công nghiệp; Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại; Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ	2511
10.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp	3312
12.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
13.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
14.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659

16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe chở khách; Cho thuê xe tải, bán romooc.	7710
18.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển.	7730
19.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
20.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động (Nghị định 29/2019)	7820
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa thông thường; Vận tải hàng hóa bằng xe chuyên dụng; Vận tải hàng nặng, vận tải container; Vận tải phế liệu, phế thải, rác thải	4933
22.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Đầu tư, kinh doanh bất động sản (Luật Kinh doanh bất động sản)	6810
23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Tư vấn bất động sản, Môi giới bất động sản; Sàn giao dịch bất động sản (Luật Kinh doanh bất động sản)	6820
24.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
25.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Khai thác khoáng sản (trừ các loại khoáng sản nhà nước cấm)	0899
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại 2005).	8299
27.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
31.	Xây dựng công trình điện	4221
32.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
33.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
34.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
37.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: xây dựng các công trình thủy điện, nhiệt điện, đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng giao thông và đô thị, duy tu bảo dưỡng công trình cầu, đường bộ và kết cấu hạ tầng.	4299
39.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt thiết bị cơ, điện; Lắp đặt dây dẫn và thiết bị điện, đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình (bao gồm cả cáp quang học) hệ thống máy báo động chống trộm, đèn trên đường băng sân bay.	4321
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt thiết bị nước công trình.	4322

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ MINH THUẬN	Căn 2504, Park 7, KĐT Vinhomes Times City Park Hill, đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.380.000	13.800.000.000	69,000	040179000914	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.380.000	13.800.000.000	69,000		

2	VÕ VĂN BA	Căn 2504, Park 7, KĐT Vinhomes Times City Park Hill, đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	30,000	0400750006 11	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	30,000		
3	VÕ THỊ VƯỢNG	Xóm 18 A, Xã Nghi Kim, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	1,000	182105626	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ MINH THUẬN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 29/12/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 040179000914

Ngày cấp: 15/01/2019

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXX*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn 2504, Park 7, KĐT Vinhomes Times City Park Hill, đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Căn 2504, Park 7, KĐT Vinhomes Times City Park Hill, đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội